TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **127**/2024/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 08 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc Q,** sinh ngày 05/02/1964

Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Bà **Trần Thị Tuyết M,** sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Trần Ngọc Q** và bà **Trần Thị Tuyết M.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Tuyết M có trách nhiệm giao con chung là Trần Ngọc T1, sinh ngày 11/01/2008 cho ông Trần Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung là Trần Thị Thanh T, sinh năm 1999 đã trên 18 tuổi, tự lao động được, ông Q, bà M không yêu cầu giải quyết.

Quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực

tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo

- Về tài sản chung: Ông Trần Ngọc Q và bà Trần Thị Tuyết M tự thỏa thuận về tài sản chung và không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Ngọc Q (trên 60 tuổi).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Lộc A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Bích Thủy